

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**
Số: 2713 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng
19/09/2019
15:59:23 +07:00
Sóc Trăng, ngày 19 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Thành lập và hoạt động của Hộ kinh doanh áp dụng tại cấp huyện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng tại Tờ trình 158/TTr-SKHĐT ngày 17/9/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Thành lập và hoạt động của Hộ kinh doanh áp dụng tại cấp huyện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Trường hợp thủ tục hành chính nêu tại Quyết định này được cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ sau ngày Quyết định này có hiệu lực và các thủ tục hành chính mới được ban hành thì áp dụng đúng quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phải cập nhật để công bố.

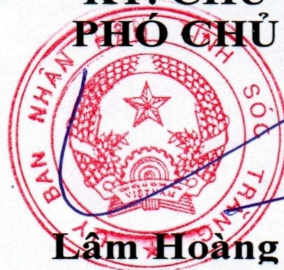
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế 05 thủ tục hành chính lĩnh vực Thành lập và hoạt động của Hộ kinh doanh ban hành kèm theo Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành áp dụng tại cấp huyện trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định. /.

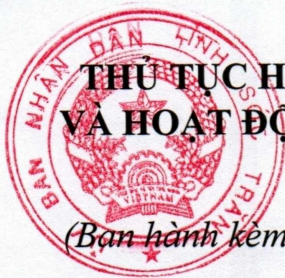
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hoàng Nghiệp



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC THÀNH LẬP
VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH ÁP DỤNG TẠI CẤP HUYỆN
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2713/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2019
của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH
VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH ÁP
DỤNG TẠI CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG**

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Số trang
1	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	3
2	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	8
3	Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh	11
4	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	13
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	15
	Tổng cộng: 05 TTHC	

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH ÁP DỤNG TẠI CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG

01. Thủ tục: Đăng ký thành lập hộ kinh doanh

- Trình tự thực hiện:

+ Cá nhân hoặc nhóm cá nhân hoặc người đại diện hộ gia đình gửi Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện nơi đặt địa điểm kinh doanh

+ Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện phải thông báo rõ nội dung cần sửa đổi, bổ sung bằng văn bản cho người thành lập hộ kinh doanh.

+ Khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện trao Giấy biên nhận và cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cho hộ kinh doanh.

- **Cách thức thực hiện:** Cá nhân hoặc nhóm cá nhân hoặc người đại diện hộ gia đình nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện nơi đặt địa điểm kinh doanh.

- Thành phần hồ sơ: bao gồm:

+ Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh.

+ Bản sao hợp lệ Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu còn hiệu lực của các cá nhân tham gia hộ kinh doanh hoặc người đại diện hộ gia đình và bản sao hợp lệ biên bản họp nhóm cá nhân về việc thành lập hộ kinh doanh đối với trường hợp hộ kinh doanh do một nhóm cá nhân thành lập

+ Danh sách các cá nhân góp vốn thành lập hộ kinh doanh (nếu có)

* **Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ).

- Thời hạn giải quyết:

+ Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện phải thông báo rõ nội dung cần sửa đổi, bổ sung bằng văn bản cho người thành lập hộ kinh doanh.

+ Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Cơ quan thực hiện:** Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân, đại diện hộ gia đình

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/Thông báo yêu cầu bổ sung hồ sơ.

- **Lệ phí:** 100.000 đồng/lần cấp (Nghị quyết số 92/2016/NQ-HĐND) (Nộp tại thời điểm nộp hồ sơ).

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh (Phụ lục III-1, Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT);

+ Danh sách các cá nhân góp vốn thành lập hộ kinh doanh (Phụ lục III-2, Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT).

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

1. Ngành, nghề kinh doanh không thuộc danh mục ngành, nghề cấm kinh doanh;

2. Tên hộ kinh doanh dự định đăng ký phù hợp các quy định sau:

2.1. Tên hộ kinh doanh bao gồm hai thành tố sau đây:

- Loại hình “Hộ kinh doanh”;

- Tên riêng của hộ kinh doanh.

Tên riêng được viết bằng các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng

Việt, các chữ F, J, Z, W, có thể kèm theo chữ số, ký hiệu.

2.2. Không được sử dụng từ ngữ, ký hiệu vi phạm truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc để đặt tên riêng cho hộ kinh doanh.

2.3. Hộ kinh doanh không được sử dụng các cụm từ “công ty”, “doanh nghiệp” để đặt tên hộ kinh doanh.

2.4. Tên riêng hộ kinh doanh không được trùng với tên riêng của hộ kinh doanh đã đăng ký trong phạm vi huyện.

3. Nộp đủ lệ phí đăng ký theo quy định.

- ***Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

+ Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

+ Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;

+ Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

+ Nghị quyết số 92/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh Sóc Trăng.

PHỤ LỤC III-1
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngàytháng năm

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch.....

Tôi là (ghi họ tên bằng chữ in hoa):..... Giới tính:

Sinh ngày:/...../.....Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

☐ Chứng minh nhân dân

☐ Căn cước công dân số:

☐ Hộ chiếu

☐ Loại khác (ghi rõ):

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:/...../.....Nơi cấp:Ngày hết hạn (nếu có):...../...../.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Chỗ ở hiện tại:.....

Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại (nếu có)Fax (nếu có):

Email (nếu có):Website (nếu có):

Đăng ký hộ kinh doanh với các nội dung sau:

1. Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa):

2. Địa điểm kinh doanh:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại (nếu có)Fax (nếu có):

Email (nếu có):Website (nếu có):

3. Ngành, nghề kinh doanh¹:

4. Vốn kinh doanh:

Tổng số (bằng số; VNĐ):

Phần vốn góp của mỗi cá nhân (đối với trường hợp hộ kinh doanh do một nhóm cá nhân góp vốn thành lập; kê khai theo mẫu): Gửi kèm

5. Số lượng lao động (dự kiến):

6. Chủ thể thành lập hộ kinh doanh (đánh dấu X vào ô thích hợp):

☐ Cá nhân

☐ Nhóm cá nhân

☐ Hộ gia đình

7. Thông tin về các thành viên tham gia thành lập hộ kinh doanh (kê khai theo mẫu; chỉ kê khai đối với hộ kinh doanh thành lập bởi nhóm cá nhân): gửi kèm.

Tôi và các cá nhân tham gia thành lập hộ kinh doanh cam kết:

- Bản thân không thuộc diện pháp luật cấm kinh doanh; không đồng thời là chủ hộ kinh doanh khác; không là chủ doanh nghiệp tư nhân; không là thành viên hợp danh của công ty hợp danh (*trừ trường hợp được sự nhất trí của các thành viên hợp danh còn lại*);
- Địa điểm kinh doanh thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của tôi và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký trên.

ĐẠI DIỆN HỘ KINH DOANH

(Ký và ghi họ tên)²

¹ - Hộ kinh doanh có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;

- Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư và Khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư;

- Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, hộ kinh doanh chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư.

² Đại diện hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.

PHỤ LỤC III-2

DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN GÓP VỐN THÀNH LẬP HỘ KINH DOANH

STT	Họ tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Chỗ ở hiện tại	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số, ngày, cơ quan cấp Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu	Vốn góp			Thời điểm góp vốn	Chữ ký
									Giá trị phần vốn góp (bằng số; VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Loại tài sản, số lượng giá trị tài sản góp vốn ²		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14

....., ngày.....tháng.....năm 20....

ĐẠI DIỆN HỘ KINH DOANH

(Ký và ghi họ tên)³

¹ Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng cá nhân.

² Loại tài sản góp vốn bao gồm:

- Đồng Việt Nam
- Ngoại tệ tự do chuyển đổi
- Vàng
- Giá trị quyền sử dụng đất, giá trị quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật
- Tài sản khác

³ Đại diện hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.

02. Thủ tục: Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh

- Trình tự thực hiện:

+ Hộ kinh doanh gửi Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh tới Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện nơi đã đăng ký.

+ Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc tên hộ kinh doanh yêu cầu đăng ký không đúng theo quy định, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thông báo rõ nội dung cần sửa đổi, bổ sung bằng văn bản cho hộ kinh doanh khi tiếp nhận hồ sơ.

+ Khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện trao Giấy biên nhận và cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cho hộ kinh doanh khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

+ Khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh mới trong trường hợp đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh, hộ kinh doanh phải nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cũ.

+ Trường hợp hộ kinh doanh chuyển địa chỉ sang quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh khác nơi hộ kinh doanh đã đăng ký:

. Hộ kinh doanh gửi Thông báo về việc chuyển địa chỉ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện nơi dự định đặt địa chỉ mới.

. Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi hộ kinh doanh đặt địa chỉ mới phải thông báo đến cơ quan đăng ký kinh doanh nơi trước đây hộ kinh doanh đã đăng ký.

- **Cách thức thực hiện:** Chủ hộ kinh doanh hoặc người đại diện hộ kinh doanh nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện nơi đặt địa điểm kinh doanh.

- **Thành phần hồ sơ:** bao gồm:

+ Thông báo về việc thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh

+ Trường hợp hộ kinh doanh chuyển địa chỉ sang quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh khác nơi hộ kinh doanh đã đăng ký:

. Thông báo về việc thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh;

. Bản sao hợp lệ biên bản họp nhóm cá nhân về việc đăng ký thay đổi địa chỉ đối với trường hợp hộ kinh doanh do một nhóm cá nhân thành lập;

. Bản sao hợp lệ Thẻ căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu còn hiệu lực của các cá nhân tham gia hộ kinh doanh hoặc người đại diện hộ gia đình.

* **Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ).

- **Thời hạn giải quyết:**

+ Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ hoặc tên hộ kinh doanh yêu cầu đăng ký không đúng theo quy định, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thông báo rõ nội dung cần sửa đổi, bổ sung bằng văn bản cho hộ kinh doanh trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.

+ Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

+ Nếu hộ kinh doanh chuyển địa chỉ sang quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh khác nơi hộ kinh doanh đã đăng ký thì thời hạn là 05 (năm) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Cơ quan thực hiện:** Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Hộ kinh doanh

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/Thông báo yêu cầu bổ sung hồ sơ.

- **Lệ phí:** 100.000 đồng/lần cấp (Nghị quyết số 92/2016/NQ-HĐND) (Nộp tại thời điểm nộp hồ sơ).

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Thông báo về việc thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh (Phụ lục III-3, Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT);

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:** Không có

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 78/2015/NĐ-CP);

+ Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT);

+ Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

+ Nghị quyết số 92/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh Sóc Trăng.

TÊN DOANH NGHIỆP

Số:

PHỤ LỤC III-3
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm

THÔNG BÁO

Về việc thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch¹

Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa):

Số Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh:

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:

Địa điểm kinh doanh:

Điện thoại (nếu có) Fax (nếu có):

Email (nếu có): Website (nếu có):

Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh như sau:

.....
.....
.....

Tôi cam kết về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của Thông báo này (Trường hợp đăng ký thay đổi địa điểm kinh doanh, hộ kinh doanh phải cam kết về quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hợp pháp trụ sở dự định chuyển tới).

ĐẠI DIỆN HỘ KINH DOANH

(Ký và ghi họ tên)²

¹ - Trường hợp hộ kinh doanh thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh theo quy định tại Khoản 1 Điều 75 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP thì ghi tên Phòng Tài chính - Kế hoạch nơi hộ kinh doanh đã đăng ký.

- Trường hợp hộ kinh doanh thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh theo quy định tại Khoản 2 Điều 75 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP thì ghi tên Phòng Tài chính - Kế hoạch nơi hộ kinh doanh dự định đặt địa chỉ mới.

² Đại diện hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.

03. Thủ tục: Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh

- Trình tự thực hiện:

+ Trường hợp tạm ngừng kinh doanh từ 30 ngày trở lên, hộ kinh doanh phải gửi Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện nơi đã đăng ký kinh doanh và cơ quan thuế trực tiếp quản lý trước khi tạm ngừng kinh doanh.

+ Khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện trao giấy biên nhận đăng ký tạm ngừng kinh doanh cho hộ kinh doanh, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện cấp Giấy xác nhận về việc hộ kinh doanh đăng ký tạm ngừng kinh doanh.

- **Cách thức thực hiện:** Hộ kinh doanh trực tiếp nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện nơi đã đăng ký kinh doanh.

- **Thành phần hồ sơ:** Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh.

* **Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ).

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Cơ quan thực hiện:** Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Hộ kinh doanh.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy xác nhận về việc hộ kinh doanh đăng ký tạm ngừng kinh doanh

- **Lệ phí:** Không thu (Nghị quyết số 92/2016/NQ-HĐND)

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh (Phụ lục III-4, Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT);

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:** Trường hợp tạm ngừng kinh doanh từ 30 ngày trở lên, hộ kinh doanh phải gửi Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh cho cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đã đăng ký kinh doanh và cơ quan thuế trực tiếp quản lý ít nhất 15 (mười năm) ngày trước khi tạm ngừng kinh doanh. Thời gian tạm ngừng kinh doanh không được quá 01 năm (thêm vào)

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 78/2015/NĐ-CP);

+ Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT);

+ Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

+ Nghị quyết số 92/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh Sóc Trăng.

PHỤ LỤC III-4

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm

THÔNG BÁO

Về việc tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa):

Số Giấy chứng nhận hộ kinh doanh:

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:

Địa điểm kinh doanh:

Điện thoại (nếu có) Fax (nếu có):

Email (nếu có): Website (nếu có):

Thông báo tạm ngừng kinh doanh như sau:

Thời gian tạm ngừng:

Thời điểm bắt đầu tạm ngừng: Ngày tháng năm

Thời điểm kết thúc tạm ngừng: Ngày tháng năm

Lý do tạm ngừng:

Tôi cam kết về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của Thông báo này.

ĐẠI DIỆN HỘ KINH DOANH

(Ký và ghi họ tên)¹

¹ Đại diện hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.

04. Thủ tục: Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh

- **Trình tự thực hiện:** Khi chấm dứt hoạt động kinh doanh, hộ kinh doanh phải gửi Thông báo về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh và nộp lại bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cho Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đã đăng ký, đồng thời thanh toán đầy đủ các khoản nợ, gồm cả nợ thuế và nghĩa vụ tài chính chưa thực hiện.

- **Cách thức thực hiện:** Hộ kinh doanh nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện nơi đã đăng ký

- **Thành phần hồ sơ:** bao gồm:

+ Thông báo về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh;

+ Bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

* **Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ).

- **Thời hạn giải quyết:** Không có

- **Cơ quan thực hiện:** Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Hộ kinh doanh.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện ghi nhận việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh.

- **Lệ phí:** Không thu (Nghị quyết số 92/2016/NQ-HĐND).

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Thông báo về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh (Phụ lục III -5, Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT).

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:** Khi chấm dứt hoạt động, hộ kinh doanh phải thanh toán đầy đủ các khoản nợ, gồm cả nợ thuế và nghĩa vụ tài chính chưa thực hiện.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 78/2015/NĐ-CP);

+ Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT);

+ Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

+ Nghị quyết số 92/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh Sóc Trăng.

PHỤ LỤC III-5

TÊN DOANH NGHIỆP **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm

THÔNG BÁO

Về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tên hộ kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Số Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh:

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:

Địa điểm kinh doanh:

Điện thoại (*nếu có*) Fax (*nếu có*):

Email (*nếu có*): Website (*nếu có*):

Thông báo chấm dứt hoạt động kinh doanh kể từ ngày/...../.....

Hộ kinh doanh cam kết đã hoàn thành các khoản nợ, nghĩa vụ thuế, tài sản và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

ĐẠI DIỆN HỘ KINH DOANH

(*Ký và ghi họ tên*)¹

¹ Đại diện hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.

05. Thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh

- Trình tự thực hiện:

+ Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác, hộ kinh doanh gửi Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện nơi đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cho hộ kinh doanh.

Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện xem xét cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

+ Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh được cấp không đúng hồ sơ, trình tự, thủ tục theo quy định, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện gửi thông báo yêu cầu hộ kinh doanh hoàn chỉnh và nộp hồ sơ hợp lệ theo quy định.

Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh khi nhận được hồ sơ hợp lệ của hộ kinh doanh.

+ Trường hợp hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh mới thì Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh của các lần trước đó không còn hiệu lực.

- **Cách thức thực hiện:** Hộ kinh doanh gửi Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng HĐND và UBND cấp huyện nơi đã đăng ký

- **Thành phần hồ sơ:** bao gồm: Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh;

* **Số lượng hồ sơ:** 01 (bộ).

- Thời hạn giải quyết:

+ Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

+ Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh được cấp không đúng hồ sơ, trình tự, thủ tục theo quy định, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện gửi thông báo yêu cầu hộ kinh doanh hoàn chỉnh và nộp hồ sơ hợp lệ theo quy định trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày gửi thông báo để được xem xét cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh. Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ của hộ kinh doanh.

- **Cơ quan thực hiện:** Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Hộ kinh doanh.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh được cấp lại cho hộ kinh doanh.

- **Lệ phí:** Không thu (Nghị quyết số 92/2016/NQ-HĐND).

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (Phụ lục III - 6, Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT).

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:** Không có

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- + Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 78/2015/NĐ-CP);
- + Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT);
- + Thông tư số 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- + Nghị quyết số 92/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh Sóc Trăng.

PHỤ LỤC III-6

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm

GIẤY ĐỀ NGHỊ

Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh

Kính gửi: Phòng Tài chính - Kế hoạch.....

Tên hộ kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Số Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh:

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:

Địa điểm kinh doanh:

Điện thoại (*nếu có*):.....Fax (*nếu có*):

Email (*nếu có*):Website (*nếu có*):

Đề nghị được cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

Lý do đề nghị cấp lại:

.....

.....

Hộ kinh doanh cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

ĐẠI DIỆN HỘ KINH DOANH

(*Ký và ghi họ tên*)¹

¹ Đại diện hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.